



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Thọ, ngày 27 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm;
phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019**

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Chương trình triển khai kế hoạch năm 2019, xác định 9 nội dung trọng tâm cần tập trung chỉ đạo, khung định hướng để các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm 2019.

Triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 từ những mặt thuận lợi của năm 2018, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm cho thấy kết quả đạt được khá toàn diện, một số chỉ tiêu kế hoạch đạt kết quả cao, tạo đà tích cực cho 6 tháng cuối năm.

Tuy vậy vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, khó lường, tác động trực tiếp đến ổn định kinh tế huyện nhà, như một số dự án trọng điểm chậm tiến độ, huy động nguồn lực đầu tư xã hội còn hạn chế, dịch bệnh gia súc ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống. Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm và trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ là rất nặng nề; đòi hỏi dự báo, nhận định đánh giá đúng tình hình, quyết tâm nỗ lực cao để có thể hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch cả năm 2019, góp phần đạt kết quả cao nhất mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIX.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 6 tháng đầu năm 2019:

- Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp 21,1% (tăng 2,09%); Công nghiệp - Xây dựng 35% (tăng 9,75%); Thương mại - DV 43,9% (tăng 13,3%) so với cùng kỳ năm 2018;

- Tổng vốn đầu tư phát triển xã hội: 447 tỷ đồng, đạt 37,3%KH, tăng 20,2% so với cùng kỳ năm 2018;

- Sản lượng lương thực quy thóc 46.703 tấn, đạt 68,6%KH, tăng 1,0% so với cùng kỳ;

- Tổng thu ngân sách: 469 tỷ đồng, đạt 78%KH, trong đó thu trên địa bàn 95,1 tỷ đồng, đạt 65,5%KH, bằng 82% so với cùng kỳ năm 2018;

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 91,1% (kế hoạch trên 95%) tăng 2,5% so với cùng kỳ;

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi: 8,4% (kế hoạch dưới 8%) giảm 0,47% so với cùng kỳ;

- Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 37 giường¹, bằng cùng kỳ năm 2018;

- Giải quyết việc làm cho 733 lao động, đạt 56,4%KH, bằng 95,8% so với cùng kỳ năm 2018.

1. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành từ huyện đến cơ sở tiếp tục được tập trung, nhiều nội dung chuyển biến tích cực; duy trì chế độ giao ban hằng tuần tại cơ sở; tổ chức, phát động phong trào làm đường giao thông, chỉnh trang vườn hộ gắn với xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu; triển khai chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP); ban hành các cơ chế, chính sách của huyện hỗ trợ xây dựng NTM, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; các ban, phòng, ngành huyện rà soát, đôn đốc duy trì bền vững các tiêu chí đã đạt, hướng dẫn, bổ sung kế hoạch thực hiện các nội dung tiêu chí chưa đạt tại các xã; xây dựng hồ sơ tiêu chí huyện nông thôn mới; huy động hàng ngàn ngày công của cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên giúp đỡ các xã xây dựng nông thôn mới.

- Tiêu chí tăng 10/24 tiêu chí, đạt 41,7%KH², đến nay toàn huyện đạt 510/540 tiêu chí, đạt 94,4%. Có 25 xã đạt từ 18-20 tiêu chí³; 01 xã đạt 17 tiêu chí (Đức Dũng); 01 xã đạt 12 tiêu chí (Liên Minh).

- Xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu: 6 tháng đầu năm có 9/41 khu dân cư đạt chuẩn, đạt 22%KH; rà soát, thẩm định phương án dự toán cho 23/41 khu dân cư mẫu. Lũy kế đến nay có 52 thôn cơ bản đạt chuẩn 10 tiêu chí khu dân cư Nông thôn mới kiểu mẫu. Vườn mẫu: Triển khai xây dựng 491 vườn mẫu, lũy kế đến nay có 1.134 vườn triển khai thực hiện, trong đó có 395 vườn cơ bản đạt 5 tiêu chí vườn mẫu. Một số khu dân cư mẫu đã thu hút các đoàn khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan, trải nghiệm làng quê Nông thôn mới.

- Xây dựng thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị: Tập trung thực hiện theo bộ tiêu chí tạm thời của huyện ban hành về xây dựng Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh, gắn thêm 388 biển số nhà, đổ 240 cột mốc; nhận 185 tấn xi măng,

¹ Tính giường trạm y tế xã và Bệnh viện đa khoa huyện.

² Tiêu chí số 2 - Giao thông: xã Đức An; Tiêu chí số 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn ở xã Đức Yên; Tiêu chí số 8 - Thông tin và truyền thông ở các xã: Đức Lạng, Đức Long, Đức Thịnh, Đức La; Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư: xã Đức Dũng; Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Xã Đức Vĩnh; Tiêu chí số 20 - Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và vườn mẫu: Xã Đức An, Đức Thanh.

³ Tùng Ánh, Yên Hồ, Trường Sơn, Đức Thủy, Đức Lạng, Trung Lễ, Thái Yên, Đức La, Đức Yên, Đức Vĩnh, Đức Thịnh, Bùi Xá, Đức Lâm, Đức Hòa, Đức Long, Đức Tùng, Đức Nhân, Đức Đồng, Đức Lạc, Đức Hòa, Tân Hương, Đức Lập, Đức Thanh, Đức Châu, Đức Quang.

làm mới 0,8km đường giao thông nông thôn; trồng 72 cây bóng mát; xây dựng nhà học đa năng trường tiểu học; hoàn thiện đưa vào khai thác sử dụng nhà giao dịch một cửa, một cửa liên thông; nâng cấp khuôn viên khu vui chơi giải trí trung tâm; triển khai nâng cấp sân vận động trung tâm; mua sắm các trang thiết kế, chỉnh trang các nhà văn hóa Tổ dân phố; chỉnh trang, nâng cấp hành lang đường Hoài Nhơn diện tích 3.500m²; rà soát, đánh giá đến nay Thị trấn văn minh đô thị đạt 12/19 tiêu chí theo bộ tiêu chí tạm thời tại quyết định số 2152/QĐ- UBND, ngày 23/4/2018 của UBND huyện.

- Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): phối hợp sở ngành, tỉnh đưa vào danh sách 10 sản phẩm để xây dựng phương án sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2019: Bánh gai (Đức Yên), gạo (Đức Lâm), dầu ăn (Tùng Ánh), sản phẩm mộc (Thái Yên, Đức Thịnh); Lạc, đậu xanh (Đức Tùng), Dưa lưới, gạo (Yên Hồ), Cu đơ (Đức Nhân).

- Tiêu chí huyện Nông thôn mới theo Quyết định số 558 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay huyện đánh giá đạt 6/9 tiêu chí (*gồm Quy hoạch, Thủy lợi, Điện, Sản xuất, An ninh trật tự xã hội, Chỉ đạo xây dựng NTM*); 3 tiêu chí Giao thông; Y tế, Văn hóa, Giáo dục; Môi trường⁴ đạt từ 70-80% của tiêu chí.

- Huy động nguồn lực xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh 6 tháng đầu năm đạt 284.418.000.000đ. Trong đó: Ngân sách các cấp 58.749 triệu đồng chiếm 20,65% (*Trung ương, tỉnh 40.314 triệu đồng; huyện 3.000 triệu đồng, xã 15.435 triệu đồng*); *lồng ghép 186.274 triệu đồng chiếm 65,5%; vốn tín dụng 8.501 triệu đồng chiếm 3%; doanh nghiệp 7.500 triệu đồng chiếm 2,64%; cộng đồng dân cư 19.606 triệu đồng chiếm 6,9%; con em xa quê, đỡ đầu tài trợ 3.787,5 triệu đồng chiếm 1,31%*).

2. Về lĩnh vực kinh tế

2.1. Nông nghiệp - Lâm - Thủy sản

Chỉ đạo và chăm sóc cây trồng vụ Đông xuân 2019 với tổng diện tích 7.903,4 ha. Trong đó: Diện tích lúa Xuân 6.528,4/6.492 ha, đạt 101%KH; diện tích ngô 1.375/1.612 ha đạt 85,3%KH. Tổng sản lượng quy thóc 46.703 tấn, trong đó: Sản lượng lúa 40.213 tấn, tăng 1,04% so với cùng kỳ, năng suất đạt 61,6 tạ/ha; sản lượng ngô 6.490 tấn, tăng 15,1% so với cùng kỳ. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, công

⁴ Giao thông: 12 tuyến đường huyện với chiều dài là 78,48 km, đã đạt chuẩn 57,19/78,48 đạt 73%, còn 21,29 km chưa đạt, chiếm 27% (trong đó: 3 km tuyến DH51 phán kỳ đầu tư sau năm 2020; 9,7km đang triển khai thi công (5,2km tuyến DH48; 3,2 km tuyến DH50; 1,3 km tuyến DH52); 6,59 km (tuyến DH54) đang lập dự án đầu tư; còn 2 km (0,5 km tuyến DH55; 1,5 km tuyến DH56) đường cấp V có yếu tố đặc thù xem xét đạt. Văn hóa: Đang hoàn thiện nhà văn hóa đa năng, hiện đang làm hệ thống thoát nước, lát sân và lắp đặt nội thất. Tổng kinh phí 10,547 tỷ đồng dự kiến xong trong tháng 7. Thi công nâng cấp khu vực thể thao của Trung tâm văn hóa huyện như: Nâng cấp nhà làm việc 2 tầng, nhà thi đấu; Nâng cấp Sân vận động, khán đài, hệ thống cửa ra vào sân, đường chạy. Môi trường: Tiếp tục vận động nhân dân phân loại và xử lý rác thải tại hộ gia đình, hỗ trợ chế phẩm sinh học xử lý mùi tại khu vực tập kết rác tạm thời tại các xã. Hoàn thành hồ sơ bảo vệ môi trường cho các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ được quan tâm, đặc biệt kiểm dịch, giám sát dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn, thành lập các chốt, tổ trực 2 đợt tại 7 điểm trên địa bàn, phun tiêu độc khử trùng các phương tiện chở động vật⁵. Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm được tập trung, đạt kết quả cao⁶.

Tổng đàn trâu bò tăng 3,4% so với cùng kỳ; đàn lợn giảm và bằng 58,5% so với cùng kỳ; đàn gia cầm giảm 5,97% so với cùng kỳ⁷. Tỷ trọng giá trị sản xuất trong chăn nuôi chiếm 50,2% trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng 3.210 tấn, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm 2018. Xây dựng 5,62 km kênh mương cứng đạt 56,2%KH; thành lập 32/97 mô hình kinh tế, đạt 33%KH⁸.

Tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra chuyên ngành các đại lý, cơ sở kinh doanh giống vật tư nông nghiệp và kiểm soát giết mổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử phạt 20 trường hợp với tổng số tiền 10.750.000đ⁹.

2.2. Công nghiệp - Xây dựng

- Công nghiệp - Xây dựng 6 tháng đầu năm 2019 đạt 1.302 tỷ đồng bằng 47%KH, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2018.

Ban hành Đề án phát triển Công nghiệp, TTCN và làng nghề huyện đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Các cụm Công nghiệp trên địa bàn, các nhà đầu tư sản xuất kinh doanh ổn định; kêu gọi doanh nghiệp đang đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất bao bì tại cụm công nghiệp huyện, trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tại xã Trung Lễ, điểm thương mại dịch vụ Đức Thịnh với 6 hộ triển khai đầu tư hạ tầng kinh doanh. Trong 6 tháng đầu năm tổng giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN đạt 742 tỷ đồng, các nhà máy chế biến gỗ, chế biến nông sản, sản xuất gạch ổn định sản xuất. Xây dựng 21/30 mô hình kinh tế, đạt 70%KH¹⁰.

- Thương mại - Dịch vụ - Thu nhập khác: Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ, thu nhập khác 6 tháng đầu năm 2019 đạt 1.634 tỷ đồng, đạt 53,8% kế hoạch, tăng 13,3% so với cùng kỳ năm 2018:

⁵ Tổ chức trực chốt 24/24h trên địa bàn huyện, đợt 1 (từ T4-T5) trực tại 3 điểm: Ngã tư trồ, QL 15 địa phận trường Sơn, cầu Thọ Tường – Liên Minh; đợt 2 (từ tháng 6/2019) tổ chức trực chốt tại 4 điểm: Ngã tư Trồ, Quốc lộ 15 xã Trường Sơn, Cầu Thọ Tường, Tại Cây xăng – thuộc địa phận xã Đức Thanh

⁶ Kết quả tiêm phòng đợt 1 đạt: vắc xin Đại chó 12.370/11.334 liều, đạt: 109,14%, Vắc xin dịch tả lợn: 12.500/14.922 liều đạt 83,77%; Vắc xin Tụ huyết trùng: 12.500/14.922 liều đạt 83,77%.
Đàn gia cầm: Tỷ lệ tiêm phòng đạt : 83,77%.

⁷ Tổng đàn trâu bò 29.000/29.387 con đạt 98,7% so với KH; đàn lợn 17.600/34.101 con đạt 51,6%KH; đàn gia cầm 745.000/838.251 con đạt 88,9% so với KH.

⁸ Trong đó: Mô hình lớn 3/4, đạt 75%KH; mô hình vừa 8/17, đạt 47%KH; mô hình nhỏ 21/76, đạt 27,6%KH.

⁹ Xử phạt 20 trường hợp với tổng số tiền 10.750.000 đồng, trong đó lĩnh vực vật tư nông nghiệp 2 trường hợp với 2.250.000đ, vệ sinh ATTP 10 trường hợp với số tiền 6.300.000đ; lĩnh vực kiểm soát giết mổ gia súc 8 trường hợp với 2.400.000đ.

¹⁰ Trong đó: Mô hình lớn 3/5, đạt 60%KH; mô hình vừa 7/10, đạt 70%KH; mô hình nhỏ 11/15, đạt 73,3%KH.

Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến đăng ký kinh doanh, niêm yết giá, hóa đơn chứng từ, nguồn gốc hàng hóa; kiểm tra việc niêm yết giá, xuất xứ nguồn gốc hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh, các chợ trên địa bàn¹¹. Chỉ đạo tuyên truyền hưởng ứng cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Chương trình mỗi xã một sản phẩm; thu hút đầu tư vào các điểm kinh doanh thương mại, dịch vụ tại xã Đức Thịnh (kinh doanh sản phẩm mộc), Yên Hồ (phân phối hàng tiêu dùng), Trung Lễ (dịch vụ đăng kiểm), Trường Sơn, Đức Châu, Đức Long (kinh doanh xăng dầu), Đức Yên (đầu tư bệnh viện đa khoa TTH)...đến nay một số doanh nghiệp đã đầu tư hạ tầng để đưa các mặt hàng tiêu dùng, sản phẩm công nghiệp vào kinh doanh.

2.3. Quy hoạch - Xây dựng cơ bản - Quản lý dự án:

- Hoàn thành đồ án quy hoạch vùng huyện được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 01/3/2019; triển khai thực hiện quy hoạch đất ở, phục vụ đầu giá đất tại các xã: Đức Lâm, Đức Lạc, Thị Trấn Đức Thọ, Đức Thủy, Đức Tùng, Yên Hồ. Quy hoạch xây dựng khu tái định cư đường cao tốc Bắc- Nam tại Đức Vĩnh, Yên Hồ; điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho 4 xã Trường Sơn, Đức Vĩnh, Yên Hồ, Đức Lâm.

- Phát động ra quân xây dựng giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, phát quang hành lang, giải tỏa tầm nhìn, dọn vệ sinh mặt đường, nhất là đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2019; cấp ứng 1.873/5.317 tấn xi măng đạt 35,2%KH; xây dựng 13,69/30 km đường GTNT đạt 45,6%KH; xây dựng 1,68/5 km đường GTNĐ đạt 33,6%KH.

- Trong 6 tháng đầu năm tiếp tục thực hiện 36 dự án, trong đó có 22 công trình được chuyển tiếp từ các năm trước và 14 công trình khởi công mới¹². Tổng mức các dự án với số kinh phí đầu tư 1.020 tỷ đồng; có 06 dự án đầu tư ngân sách Trung ương, tỉnh với kinh phí đầu tư 558 tỷ đồng; 35 dự án ngân sách huyện, xã với kinh phí đầu tư 50,2 tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2019 đã thực hiện giải ngân được 62,7 tỷ đồng trong số vốn được ghi 102,3 tỷ đồng đạt 61,4%.

- Thực hiện tốt công tác quản lý điện, điện sáng công cộng; phê duyệt đầu tư dự án chỉnh trang cây xanh đô thị, hạ tầng kỹ thuật trên 03 tuyến đường với tổng chiều dài 2,74 km (đoạn từ ngã tư Yên Trung đi các hướng: Bệnh viện đa khoa huyện, Cầu Kênh, Trường THPT Minh Khai).

2.4. Tài nguyên - Môi trường:

¹¹ Kiểm tra 62 cơ sở sản xuất kinh doanh, trong đó xử lý 18 trường hợp, phạt hành chính 15.550.000đ. Kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh ATTP tại 35 cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn.

¹² Một số dự án trọng điểm khởi công mới: Đường GT nội vùng xã Đức Hòa; Đường GT xã Đức Yên; Đường Liên xã Đức Đồng - Đức Lạc; Đường Liên xã Đức La - Đức Quang; Đường GT xã Đức Dũng; Đường nối QL8A vào trung tâm xã Đức Thủy.

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bồi thường GPMB, cấp đổi GCNQSD đất, quản lý khoáng sản, vệ sinh môi trường được quan tâm.

- Tổ chức đấu giá 156 lô đất với diện tích 3,208 ha¹³; làm hồ sơ, thủ tục cho 5 doanh nghiệp và hộ gia đình thuê đất với diện tích 3,73 ha; thu hồi 10,54 ha đất của 281 hộ để thực hiện 8 dự án công trình; bồi thường 7 dự án cho 257 hộ bị ảnh hưởng với số tiền 12,3 tỷ đồng; cấp đổi 352/580 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 60,7%KH¹⁴.

- Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân phân loại, xử lý rác tại hộ gia đình; xây dựng điểm phân loại, xử lý rác tại nguồn cho 06 xã, thị trấn với 503 hộ tham gia¹⁵; hỗ trợ thùng đựng rác, xe chở rác đẩy tay cho 20 HTX Môi trường, chế phẩm sinh học tại các điểm tập kết rác thải với tổng kinh phí được hỗ trợ là 602 triệu đồng. Phê duyệt kế hoạch bảo vệ môi trường với các chính sách hỗ trợ thùng đựng rác, xe gom thu rác cho 3 HTX Môi trường¹⁶ và hỗ trợ chế phẩm sinh học cho 27 HTX dịch vụ Môi trường trên toàn huyện theo Nghị quyết 79 của HĐND tỉnh về một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 - 2020.

- Công tác phòng, chống, đấu tranh khai thác, vận chuyển đất, cát trái phép được tập trung triển khai: 6 tháng đầu năm 2019 xử lý 58 vụ, 61 đối tượng, xử phạt 128.200.000đ, tịch thu 539 m³ cát xây dựng¹⁷.

2.5. Tài chính - Kế hoạch:

- Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách và huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp xây dựng NTM; chi ngân sách đảm bảo theo dự toán và tiến độ thực hiện, xử lý các nhiệm vụ phát sinh; chỉ đạo giải ngân các nguồn vốn; kiểm tra công tác quyết toán ngân sách năm 2018; phê duyệt đầu tư xây dựng 22 dự án công trình; làm tốt công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, cấp giấy đăng ký thành lập hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể; theo dõi quản lý doanh nghiệp và thành phần kinh tế tập thể¹⁸.

¹³ Đấu giá đất ở tại các xã: Đức An, Đức Thanh, Đức Dũng, Đức Yên, Đức Nhân, Đức Lạc, Liên Minh, Đức Long, Đức Vĩnh, Trường Sơn, Thị Trấn;

¹⁴ Nâng tổng số cấp đổi giấy cho người dân 48.621/50.060 GCN, đạt tỷ lệ 97,1%;

¹⁵ Thị trấn Đức Thọ, xã Tùng Ánh, Đức Yên, Đức Long, Đức Hòa, Trường Sơn;

¹⁶ Tùng Ánh, Đức Yên, Thái Yên;

¹⁷ Khai thác Cát trái phép: 26 vụ, 29 đối tượng, xử phạt: 111.000.000đ, tịch thu: 275 m³ Cát xây dựng là tang vật vi phạm; 01 vụ đang điều tra xử lý; Vận chuyển Cát không có hồ sơ hợp pháp: 29 vụ, 29 đối tượng, xử phạt: 10.000.000đ, tịch thu: 264 m³ Cát xây dựng là tang vật vi phạm. Khai thác Đất san lấp trái phép: 02 vụ = 02 đối tượng, xử phạt: 7.000.000 đồng, vận chuyển khoáng sản (Đất) không có hồ sơ hợp pháp: 01 vụ, 01 đối tượng, xử phạt: 200.000đ

¹⁸ Thẩm tra quyết toán 17 dự án hoàn thành, cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 122 hộ cá thể, 1/10 HTX đạt 10%; 5/30 Tổ hợp tác đạt 16,7%KH; thành lập 14/20 doanh nghiệp, đạt 70%KH.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 95,1 tỷ đồng, đạt 61,4%KH huyện giao và đạt 65,5%KH tỉnh giao (trong đó thu tiền sử dụng đất 64,7 tỷ, đạt 72%KH).

- Tổng nguồn vốn huy động của các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2019 đạt 3.215 tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2018; doanh số cho vay 1.107 tỷ đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ.

3. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1. Công tác Giáo dục - Đào tạo

- Duy trì tốt nề nếp, kỷ cương dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các trường học, bậc học; hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 với kết quả đạt được có 54 giáo viên, 1.800 đạt học sinh giỏi các cấp (trong đó 279 em học sinh giỏi tỉnh; 26 học sinh giỏi quốc gia, 3 huy chương vàng, 2 huy chương bạc, 5 huy chương đồng...); tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019 - 2020 đảm bảo an toàn, đúng quy định; triển khai Kế hoạch sáp nhập trường Tiểu học, Mầm non theo đề án phù hợp với phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.

- Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi đến trường đạt 34,3%¹⁹. Xây dựng 03 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 50%KH, nâng tổng số trường chuẩn toàn huyện lên 65/71 trường đạt tỷ lệ 91,5%²⁰.

3.2. Văn hóa, thông tin - Truyền thông

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ các ngày lễ và nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là kỷ niệm 115 năm ngày sinh Tổng Bí thư Trần Phú, 129 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... Tập trung chỉ đạo xây dựng các Danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Cơ quan văn hóa theo quy định mới. Tổ chức 4 giải thể thao cấp huyện, tham gia 3 giải thể thao cấp tỉnh²¹. Hướng dẫn chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát sửa đổi, bổ sung hương ước theo quy định mới gắn với thực hiện các quy định về việc cưới, việc tang, lễ hội. Kiểm tra 14 điểm kinh doanh dịch vụ Internet, Karaoke, In ấn, Photocopy, thu hồi các ấn phẩm, sách xuất bản vi phạm. Đôn đốc tăng cường ứng dụng CNTT, cung cấp thông tin lên Cổng/ trang thông tin điện tử.

Trong 6 tháng đã thực hiện 150 chương trình trên sóng phát thanh huyện, hơn 300 video clip, gần 600 tin, bài trên Cổng Thông tin điện tử huyện. Thực hiện 40 trang truyền hình, trang phát thanh và 250 tin, bài, phóng sự phát trên sóng PT-TH Hà Tĩnh.

3.3. Y tế - Dân số: Công tác chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh nhân tại các cơ sở y tế trên địa bàn tiếp tục được nâng cao; quản lý nhà nước về hoạt động y,

¹⁹ Giảm 1,7% so với năm học trước.

²⁰ Xây dựng hoàn thành 03 Trường chuẩn Quốc gia: MN Tùng Ánh, MN Thái Yên, MN Đức Lập;

²¹ Đạt giải nhì Bóng chuyền nam, Giải ba Việt dã.

dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm, cấp 32 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm ăn uống được quan tâm²²; Công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động triển khai từ đầu năm; tình hình dịch bệnh ổn định, công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì tốt, đảm bảo an toàn. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 91,1%²³ tăng 2,5% so với cùng kỳ; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 8,4%, giảm 0,47% so với cùng kỳ; tỷ lệ người dân được khám, lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%. chỉ đạo các xã, trạm y tế xây dựng cơ sở hạ tầng, duy tu bảo dưỡng, mua sắm bổ sung trang thiết bị; triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm y tế huyện, sáp nhập Trạm Y tế theo kế hoạch, phương án sáp nhập xã, thị trấn.

3.4. Lao động - Xã hội:

- Thực hiện kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng có công, đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn; sáu tháng đầu năm có 733/1.300 lao động được giải quyết việc làm đạt 56,4%KH (trong đó lao động xuất khẩu 220/400 lao động đạt 55% KH), mở các lớp đào tạo nghề cho 255/600 người đạt 42,5%KH.

- Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, đến cuối năm 2018 toàn huyện có 1.453 hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo 4,57%, với 3.557 khẩu nghèo. Sau phúc tra số hộ nghèo giảm còn 1.412 hộ, tỷ lệ hộ nghèo là 4,44%, với 3.465 khẩu nghèo; số hộ cận nghèo 1.979 hộ, tỷ lệ 6,22%, với 7.030 khẩu nghèo. Hoàn thành việc cập nhật phần mềm quản lý hộ nghèo.

- Cấp kịp thời 2.236 thẻ BHYT người nghèo, 5.775 thẻ cận nghèo, 12.719 thẻ đối với hộ có mức sống trung bình; cấp 7.599 thẻ khám chữa bệnh cho các đối tượng người có công; 4.383 thẻ BHYT cho đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Lĩnh vực Nội vụ – Thanh tra – Tư pháp

4.1. Nội vụ: Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch về cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; thành lập tổ kiểm tra đột xuất thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn; kiểm tra cải cách hành chính, thi đua khen thưởng, văn thư - lưu trữ tại 15 xã; rà soát, xây dựng Đề án, Phương án tổng thể, chi tiết sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 báo cáo tỉnh phê duyệt; bàn giao Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất về Sở Tài nguyên – Mô trường quản lý. Duyệt biên chế quỹ tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức, bán chuyên trách cấp xã, thị trấn; Công tác bố trí, sử dụng, luân chuyển và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo theo quy trình, quy định của pháp luật; giải quyết nghỉ trước tuổi ngheo Nghị định 108/2013/NĐ-CP cho 08 công

²² Tổng số cơ sở được thanh, kiểm tra: 257 lượt cơ sở, trong đó đoàn huyện 32 lượt, vi phạm 04 cơ sở; xử lý 3 cơ sở với số tiền 3,5 triệu đồng; đoàn tỉnh xử phạt 01 cơ sở với 4 triệu đồng. Phối hợp đoàn Sở Y tế kiểm tra y dược ngoài công lập 12 cơ sở khám chữa bệnh, 08 cơ sở kinh doanh thuốc, xử phạt 01 cơ sở 4 triệu đồng.

²³ Kế hoạch >95%

chức, viên chức; thực hiện Nghị quyết 127/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoạt động không chuyên trách cấp xã trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế giai đoạn 2019 - 2021 cho 91 cán bộ không chuyên trách và công chức xã²⁴; tuyên truyền nhân dân chấp hành, thực hiện Luật tín ngưỡng Tôn giáo.

Hoạt động Trung tâm hành chính công huyện, bộ phận một cửa, một cửa liên thông tại các xã, thị trấn ngày càng hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp giải quyết các thủ tục hành chính. Sáu tháng đầu năm tiếp nhận và xử lý các hồ sơ thủ tục tại Trung tâm Hành chính công của huyện 1.958 hồ sơ. Trong đó: Đã giải quyết 1.955 hồ sơ đúng hạn đạt 98,8%, xử lý quá hạn 03 hồ sơ; một số hồ sơ bị trả lại, phải bổ sung, chuyển sang xử lý kỳ tiếp theo²⁵; tiếp nhận tại phòng một cửa các xã, thị trấn 16.118 hồ sơ; đã giải quyết 15.915 hồ sơ, đạt 98,7%.

4.2. Thanh tra: Triển khai các cuộc thanh tra và đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các địa phương, đơn vị²⁶. Duy trì chế độ tiếp dân thường xuyên và tiếp dân định kỳ đúng luật định, đã tiếp 23 lượt, với 42 người²⁷. Tiếp nhận 16 đơn khiếu nại, kiến nghị phản ánh, đã giải quyết 12 đơn, còn 04 đơn đang giải quyết²⁸. Kê khai tài sản thu nhập với 569 người (đạt 100% KH) đảm bảo thời gian quy định.

4.3. Tư pháp: Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch công tác tư pháp năm 2019, hướng dẫn công tác phổ biến giáo dục pháp luật; biên soạn và phát hành thông tin pháp luật hàng tháng; tổ chức 04 hội nghị tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính, Luật Tố cáo và Luật Phòng chống tham nhũng, nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy; thực hiện tốt công tác đăng ký kết hôn có yêu tố nước ngoài, thay đổi cải chính hộ tịch, chứng thực²⁹, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trợ giúp pháp lý, giải phóng mặt bằng.

Thi hành án dân sự: Tổng số án phải thi hành 199 vụ việc với số tiền gần 4,72 tỷ đồng, trong đó: Đã thi hành án xong 114/138 vụ việc (đủ điều kiện), đạt 82,6%, với số tiền thu được 1,74 tỷ đồng, đạt 65%.

5. Quốc phòng, an ninh:

5.1. Quốc phòng

Thường xuyên duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo đủ quân số, thời gian theo chỉ lệnh của cấp trên, tổ chức tuần tra canh gác kiểm soát quân sự

²⁴ Cán bộ không chuyên trách 89 người, công chức xã 02 người

²⁵ Hồ sơ chuyển xử lý sang kỳ tiếp theo: 37 hồ sơ; hồ sơ bị trả lại 19 hồ sơ; 8 hồ sơ yêu cầu bổ sung.

²⁶ Triển khai 04 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, kết thúc 02 cuộc, kiến nghị cắt giảm giá trị công trình 143,2 triệu đồng, thu hồi vào NSNN 151,9 triệu đồng, đã thu hồi được: 151,9 triệu đồng.

²⁷ Bổ trí lịch tiếp công dân định kỳ 11 lượt (chỉ có 01 công dân đăng ký).

²⁸ 16 đơn thư, trong đó: 1 khiếu nại, 15 kiến nghị phản ánh, thẩm quyền huyện 3 đơn, đã giải quyết 12 đơn (đều KNPA), còn 4 đơn (1 KN thuộc thẩm quyền huyện, còn 3 đơn của xã)

²⁹ Đăng ký kết hôn có yêu tố nước ngoài 05 cặp; thay đổi, cải chính hộ tịch 32 trường hợp, chứng thực 32 bản sao từ bản chính.

và trực tại cơ sở đảm bảo an toàn tuyệt đối; duy trì có hiệu quả hoạt động cụm ATLC - SSCĐ; ra quân huấn luyện chiến đấu, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các địa phương, đơn vị theo Kế hoạch. Tổ chức lễ giao nhận quân năm 2019 đảm bảo số lượng, chất lượng, đúng luật với 113/113 công dân đạt 100%KH; đảm bảo các điều kiện, tổ chức tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2019. Làm tốt công tác giải quyết chế độ chính sách hậu phương quân đội, thực hiện Quyết định 49 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ Dân công hỏa tuyến, chi trả cho 700 đối tượng với số tiền 1,64 tỷ đồng.

5.2. An ninh

Chủ động nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đảm bảo công tác bảo vệ các đoàn ra, đoàn vào; các ngày lễ của dân tộc; mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm; chỉ đạo xử lý 77 vụ 78 đối tượng vi phạm trật tự quản lý kinh tế, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; 7 vụ 9 đối tượng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý; 51 vụ 67 đối tượng buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo; 26 vụ 115 đối tượng đánh bạc³⁰. Điều tra làm rõ, khởi tố 22/24 vụ 53 đối tượng phạm pháp hình sự³¹ (đạt tỷ lệ 91,67 %); xử phạt hành chính 137 vụ 216 đối tượng, với tổng số tiền 324,7 triệu đồng. Chuyển Viện kiểm sát đề nghị truy tố 16 vụ 34 bị can; chuyển cơ quan có thẩm quyền 2 vụ 13 bị can.

Công tác tuần tra kiểm soát, bảo đảm trật tự ATGT được quan tâm, phát hiện xử lý 820 trường hợp vi phạm trật tự ATGT đường bộ, xử phạt số tiền 610.900.000đ; tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 01 vụ, làm 01 người bị thương; tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 2 vụ, làm 2 người chết³², nổ xảy ra 01 vụ (xã Bùi Xá) làm 1 người chết, 2 người bị thương.

Thực hiện chủ trương đưa công an về xã, điều động 9 đồng chí Công an huyện đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 3 xã: Tùng Ánh, Trường Sơn, Đức Lạc. Tổ chức tốt diễn tập thực binh xử lý tình huống A2 trong diễn tập khu vực phòng thủ huyện.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ

- Công tác tuyên truyền, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị ở một số địa phương, đơn vị chưa tập trung quyết liệt; kết quả thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu ở nhiều xã chưa đạt tiến độ kế hoạch đề ra; triển khai nhận xi

³⁰ Thu giữ 79 triệu đồng, 15,34 m³ gỗ các loại, 539 m³ cát; 1,4362 gam hêrôin và 19,0536 gam ma túy tổng hợp dạng đá; 11,2 kg thuốc pháo và tiền chất chế tạo thuốc pháo, 300kg pháo các loại và một số hàng hóa trị giá hơn 180 triệu đồng.

³¹ Cụ thể: trộm cắp tài sản 5 vụ 9 bị can; gây rối trật tự công cộng 1 vụ 12 bị can; đánh bạc 4 vụ 18 bị can; trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma tuý 1 vụ 1 bị can; tàng trữ trái phép chất ma tuý 1 vụ 1 bị can; mua bán trái phép chất ma tuý 4 vụ 4 bị can; vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên 1 vụ 1 bị can; buôn bán hàng cấm 2 vụ 4 bị can; tàng trữ hàng cấm 3 vụ 3 bị can.

³² Giảm 3 vụ, giảm 2 người chết, giảm 5 người bị thương so với cùng kỳ.

mảng xây dựng đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng đạt thấp; công tác chỉnh trang phát triển kinh tế vườn, vệ sinh môi trường khu dân cư chưa được thực hiện thường xuyên; nhiều xã sau khi đạt chuẩn thiểu quan tâm, bổ sung, duy trì bền vững các nội dung tiêu chí, để giảm 16 tiêu chí tại 15 xã³³; huy động nguồn lực xây dựng tiêu chí huyện Nông thôn mới còn hạn chế.

- Sản xuất nông nghiệp đang gặp khó khăn, dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra trên địa bàn tỉnh, ảnh hưởng đến chăn nuôi lợn; nắng nóng kéo dài ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Xây dựng kênh mương cứng theo cơ chế hỗ trợ xi măng đạt thấp có 9/11 xã chưa nhận xi măng làm kênh mương cứng. Công tác quản lý giết mổ tập trung còn gặp hạn chế, triển khai và thực hiện chương trình mỗi địa phương mỗi sản phẩm (OCOP) còn chậm; thành lập mô hình kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác chưa đạt tiến độ đề ra.

- Công tác giải phóng mặt bằng ở một số địa phương còn vướng mắc, chưa bàn giao mặt bằng kịp thời, ảnh hưởng đến tiến độ thi công dự án; Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn khó khăn, vướng mắc; công tác vệ sinh môi trường, phân loại xử lý rác thải sinh hoạt ở các địa phương chưa đáp ứng yêu cầu; tình trạng khai thác cát trái phép trên sông được hạn chế, tuy nhiên vẫn chưa kiên quyết xử lý các sai phạm. Hoạt động của một số Hợp tác xã môi trường kém hiệu quả, nhưng chưa có giải pháp tháo gỡ.

- Việc quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản ở một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật, còn để một số hộ gia đình cá nhân và một số tổ chức tôn giáo lấn chiếm đất công để xây dựng công trình trái phép khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép, nhưng chưa được xử lý dứt điểm, đúng pháp luật như: hộ ông Nguyễn Trọng Huynh - xã Đức Thanh, hộ ông Dương Quốc Bảo - xã Đức Long, đất phật giáo ở Chùa Quả - Thị trấn Đức Thọ, Ban hành giáo Thọ Ninh lấn chiếm đất trái phép để xây dựng hàng rào....

- Công tác thu ngân sách tuy thu vượt theo tiến độ, nhưng chủ yếu còn thu từ tiền sử dụng đất. Một số địa phương chưa lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách³⁴, một số sắc thuế đạt thấp như: Phí, lệ phí, lệ phí trước bạ, thu ngoài quốc doanh, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế quốc doanh...

- Việc chỉ đạo thực hiện xây dựng danh hiệu gia đình văn hóa, thôn văn hóa, cơ quan văn hóa theo quy định mới một số địa phương, đơn vị còn hạn chế; tình trạng vi phạm chính sách dân số có xu hướng gia tăng.

- Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị 35-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017

³³ Giảm 16 tiêu chí gồm tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Liên Minh) và tiêu chí Khu dân cư mẫu, vườn mẫu tại 15 xã (Đức Lạng, Đức Đồng, Đức Long, Đức Hòa, Đức Lạc, Đức Thịnh, Thái Yên, Đức Nhân, Đức Lâm, Trung Lễ, Đức Thủy, Trường Sơn, Đức Tùng, Đức Châu, Yên Hồ).

³⁴ Thu đạt dưới 10% KH: Thái Yên, Đức Thủy, Đức Thịnh.

của UBND tỉnh ở một số đơn vị còn hạn chế, đối phó; việc cập nhật niêm yết công khai, giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở một số xã, cơ quan, đơn vị chưa kịp thời.

- Công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra theo từng ngành, lĩnh vực chưa được thực hiện thường xuyên. Ứng dụng CNTT trong quản lý Nhà nước ở một số phòng, ban, đơn vị, xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức. Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, thực hiện sau kết luận của thanh tra các cấp ở một số đơn vị còn chậm, đẽ kéo dài.

- Thực hiện các nghị quyết của Trung ương về sáp nhập, sáp nhập đơn vị hành chí cấp xã, Đức Thọ là huyện nhiều xã phải sáp nhập, có ảnh hưởng chi phối đến công việc lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương.

- Sự phối hợp của một số phòng, ban, ngành, đoàn thể trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, chưa thật sự chặt chẽ, thiếu quyết liệt và chưa cụ thể, sâu sát.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của một số lãnh đạo ban, phòng, ngành, địa phương chưa cao; chưa chủ động, quyết liệt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện, có biểu hiện thiếu sâu sát, nhiệt tình, trách nhiệm, làm việc cứng nhắc, né tránh, dùn đẩy, ngại khó khăn, va chạm, thiếu kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

Nhiệm vụ thực hiện kế hoạch nhà nước 6 tháng cuối năm hết sức nặng nề, trong điều kiện thời tiết, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường, đòi hỏi các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị phải tập trung chỉ đạo quyết liệt, có giải pháp cụ thể theo từng lĩnh vực. Trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội và Chương trình công tác năm 2019, các phòng, ban, ngành, địa phương cần rà soát lại từng chỉ tiêu, đề án đã giao, đặc biệt là đối với các phòng, ban được giao hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại các xã, có biện pháp cụ thể thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2019, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đề ra, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của ngành phụ trách.

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Xây dựng NTM, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị

- Tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; xây dựng đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, kênh mương, xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; củng cố, phát triển các

mô hình kinh tế, thành lập Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác; triển khai có hiệu quả chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP), chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn mới và đô thị văn minh giai đoạn 2019 - 2020; tổng kết 10 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

- Các xã chỉ đạo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019: Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra giám sát tổ chức thực hiện các nội dung tiêu chí theo yêu cầu và kế hoạch đề ra. Tập trung thực hiện đổi mới các tiêu chí tại các khu dân cư mẫu. Huy động cân đối nguồn lực, hoàn thành công việc trên thực địa và hồ sơ tiêu chí. Hàng tuần tổ chức giao ban tại các thôn xóm, tổ liên gia để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc tại cơ sở; huy động lực lượng cán bộ, công chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang huyện, các đơn vị đỡ đầu về giúp các xã.

- Các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 07/2/2017, Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh và biên bản kiểm tra của đoàn liên ngành tỉnh, huyện duy trì bền vững các tiêu chí đã đạt, hoàn thành các nội dung tiêu chí chưa đạt trước ngày 30/10/2019.

- Các xã chỉ đạo xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu năm 2019: Các ban, phòng, ngành rà soát tiêu chí, thực hiện theo khung kế hoạch; có các giải pháp cụ thể thực hiện, nhất là những tiêu chí như nước sạch (yêu cầu tỷ lệ 100% hộ dân); thu nhập (xã nâng cao gấp 1,2 lần, xã kiểu mẫu gấp 1,5 lần so với xã đạt chuẩn trong năm). Tổ chức rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí hoàn thành trước ngày 31/7/2019³⁵.

- Các ban, phòng, ngành huyện chủ động rà soát, chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành các nội dung tiêu chí huyện NTM, tham mưu UBND huyện mời các sở, ngành chuyên môn của tỉnh đánh giá các tiêu chí huyện Nông thôn mới; xây dựng hồ sơ tiêu chí huyện Nông thôn mới.

- Xây dựng Thị trấn đạt chuẩn Văn minh đô thị: Nâng cao vai trò trách nhiệm quản lý quy hoạch đô thị. Thường xuyên tuyên truyền để người dân nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm tham gia xây dựng và quản lý đô thị; thực hiện tốt nếp sống đô thị văn minh; thực hiện các tiêu chí theo quyết định số 2152/QĐ-UBND, ngày 23/4/2018 của UBND huyện.

2. Tập trung phát triển kinh tế, huy động các nguồn lực để đầu tư

- Chỉ đạo toàn diện sản xuất, khôi phục chăn nuôi, phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra. Tổ chức triển khai sản xuất vụ Hè Thu, đề án phát triển kinh tế vườn hộ; tập trung chỉ đạo chăm sóc, kiểm soát, phòng trừ sâu bệnh cho các loại cây trồng, vật nuôi; tăng cường giám sát dịch bệnh và chỉ đạo tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm; kiểm tra, kiểm soát giết mổ, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm;

³⁵Riêng xã Tùng Ánh thực hiện các nội dung bổ cứu của đoàn huyện để hoàn thiện các tiêu chí, xây dựng hồ sơ đề nghị tỉnh thẩm định, công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, kiểu mẫu trong đợt 1/2019.

triển khai phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn; chuẩn bị tốt các phương án phòng, chống cháy rừng; tăng cường chỉ đạo xây dựng, củng cố hoạt động các HTX nông nghiệp; thành lập thêm 69 mô hình kinh tế trên lĩnh vực nông nghiệp; xây dựng kênh mương cứng nội đồng thêm 4,38 km.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng cơ bản và quy hoạch đất, phục vụ đấu giá đất tại các xã, thị trấn. Chỉ đạo chỉnh trang hệ thống hành lang đường giao thông nội cụm Công nghiệp. Kiểm tra, đôn đốc xây dựng đường GTNT, GTND tại cá xã, thị trấn, phấn đấu hoàn thành thêm 16,31 km đường GTNT; 3,32 km đường GTND; thành lập thêm 9 mô hình kinh tế trên lĩnh vực Tiểu thủ công nghiệp; triển khai phương tiện phòng chống bão, phương tiện đường thủy nội địa; tiếp tục phối hợp kiểm tra hàng giả, gian lận thương mại, dụng cụ đo lường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tập trung công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình trên địa bàn, nhất là cầu đường bộ Thọ Tường, đường cao tốc Bắc- Nam; đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ cấp đổi, phát giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến các hộ dân; tăng cường chỉ đạo quản lý tài nguyên, khoáng sản; tuyên truyền, vận động nhân dân phân loại, xử lý rác tại hộ gia đình; triển khai đồng bộ các giải pháp xử lý khai thác cát trái phép trên sông. Xử phạt nghiêm các trường hợp vứt rác không đúng nơi quy định theo Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ. Chỉ đạo đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về bảo vệ môi trường theo Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

- Tập trung công tác thu ngân sách, xử lý nợ đọng thuế, phấn đấu đến cuối năm thu ngân sách thêm 60 tỷ đồng để đạt 100% kế hoạch; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị. Quản lý, giám sát chặt chẽ nguồn vốn đầu tư trên địa bàn, thực hiện tốt các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, đầu tư xây dựng cơ bản. Đẩy nhanh tiến độ đấu giá đất, cấp đất và các nguồn thu khác đạt theo kế hoạch đề ra.

- Ngân hàng Chính sách Xã hội và các ngân hàng thương mại trên địa bàn tích cực huy động nguồn vốn, tăng doanh số cho vay đảm bảo kế hoạch. Kho bạc Nhà nước tăng cường kiểm tra, kiểm soát thu - chi, hướng dẫn các đơn vị lập dự toán và sử dụng tiền mặt đúng chế độ, định mức, kiểm soát vốn đầu tư XDCB, vốn các chương trình mục tiêu.

3. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm

- Thực hiện chi trả các chế độ kịp thời cho các đối tượng, triển khai đào tạo nghề - Giải quyết việc làm - Giảm nghèo bền vững và xuất khẩu lao động năm 2019 theo kế hoạch, phấn đấu cuối năm giải quyết việc làm cho 900 lao động, 400 lao động xuất khẩu, đào tạo nghề cho 600 lao động; giảm nghèo tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm còn 4,2%. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày thương binh liệt sỹ; 74 năm ngày cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2019 - 2020. Tập trung xây dựng thêm 03 trường đạt chuẩn quốc gia. Giữ vững, nâng cao chất lượng phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS; sáp nhập các Trường học Tiểu học, Mầm Non, Trạm Y tế theo Kế hoạch, phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã;

- Giữ vững 100% Trạm y tế đạt tiêu chí Quốc gia đến năm 2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tăng cường giám sát, kiểm soát dịch bệnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y, dược tư nhân, quản lý chất lượng thuốc, giá thuốc chữa bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 8%. Chú trọng chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ bà mẹ, trẻ em; thành lập Trung tâm y tế huyện theo Hướng dẫn của trung ương, tỉnh.

- Tăng cường đôn đốc hoàn thành chỉ tiêu, đạt chất lượng Gia đình văn hóa, Làng văn hóa theo Nghị định mới của Chính Phủ. Tăng cường công tác Quản lý Nhà nước, thực hiện kiểm tra hoạt động các dịch vụ văn hóa - thông tin. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan Nhà nước như: phần mềm hồ sơ công việc, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, dịch vụ công trực tuyến; đôn đốc các xã, thị trấn thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử, nhật ký truyền thanh điện tử. Chỉ đạo các hoạt động sự nghiệp chương trình công tác đã được phê duyệt.

4. Sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách hành chính; cải thiện môi trường kinh doanh, quản lý nhà nước về tôn giáo và phòng chống tham nhũng

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Đề án sáp nhập trường học, trạm y tế. Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ công chức sau sắp xếp. Thực hiện tốt chế độ, chính sách cán bộ dôi dư theo Nghị quyết 37 của Bộ Chính trị, Nghị định 34/2019/NĐ-CP, Nghị quyết 32 của Chính phủ sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Rà soát chuẩn bị tốt các nội dung Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo trên địa bàn, chỉ đạo hướng dẫn các lễ hội tôn giáo đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi sự doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp; xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư, tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, không triển khai; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; các xã, thị trấn chủ động xây dựng phương án giải phóng mặt bằng và các nội dung có liên quan để triển khai nhanh dự án khi đủ điều kiện.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, rà soát thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và tổ chức khi giao dịch.

- Theo dõi sát tình hình khiếu nại, tố cáo tại các xã, thị trấn; thường xuyên bám sát địa bàn cơ sở; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các xã, đơn vị giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, nhất là đội ngũ ở cơ sở và Trung tâm Hành chính công huyện; ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và từng bước tiến tới trực tuyến mức độ 4 tại Trung tâm Hành chính công. Thực hiện thanh tra tài chính ngân sách, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, thanh tra trách nhiệm chấp hành Luật Khiếu nại, Tố cáo; Luật Phòng chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý sai phạm. Tiếp tục nâng cao chất lượng tiếp công dân; tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Tăng cường quốc phòng - an ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực ban, trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu; ra quân huấn luyện theo kế hoạch; thường xuyên theo dõi, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn; xử lý nghiêm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các đối tượng sản xuất, buôn bán, vận chuyển chất ma túy, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ...; triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, tiếp tục rà soát đưa công an chính quy về xã, khảo sát lắp đặt camera an ninh ở một số tuyến đường và địa điểm trên địa bàn toàn huyện./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT - UBND Huyện;
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban UBND Huyện;
- Các cơ quan, ban tham mưu Huyện ủy;
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XIX;
- Chánh, Phó Văn phòng Cấp ủy - Chính quyền
- Gửi: Văn bản giấy, điện tử.
- Lưu VT, VP.

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC
CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019
(Kèm theo báo cáo số 2041 /BC-UBND, ngày 27/6/2019 của UBND huyện)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2018	Năm 2019			So sánh với cùng kỳ năm trước (%)	Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Đạt tỷ lệ (%)		
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4	
I Các chỉ tiêu Nông thôn mới								
1	- Số xã chỉ đạo đạt chuẩn NTM	xã	2	4	0	0,00	0,0	
2	- Số tiêu chí hoàn thành	Tiêu chí	5	24	10	41,67	200,0	
3	- Xây dựng KDC mẫu đạt 100%	Thôn/xóm	4	41	9	9,76	225,0	
II Các chỉ tiêu Kinh tế								
1	- Cơ cấu kinh tế:		100,0	100,0	100,0			
	+ Nông, Lâm, Thuỷ sản:	%	22,2	20,7	21,1			
	+ Công nghiệp - TTCN:	%	32,0	37,5	35,0			
	+ Thương mại - DV:	%	45,8	41,8	43,9			
2	- Tổng vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	372	1.200	447	37,3	120,2	
3	- Thu ngân sách trên địa bàn							
	+ Tỉnh giao	Tỷ đồng	116	145,3	95,1	65,5	82,0	
	+ Huyện giao	Tỷ đồng	116	155	95,1	61,4	82,0	
4	- Thành lập Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác				-			
	Trong đó: - Doanh nghiệp	DN	13	20	14	70,0	107,7	
	- Hợp tác xã	HTX	8	10	1	10,0	12,5	
	- Tổ hợp tác	THT	12	30	5	16,7	41,7	
5	- Tổng SL lương thực quy thóc	Tấn	46.222	68.098	46.703	68,6	101,0	
	- Tổng đàn chủ yếu							
	+ Đàn trâu bò	Con	28.045	29.387	29.000	98,7	103,4	
	+ Đàn lợn	Con	30.100	34.101	17.600	51,6	58,5	
	+ Đàn gia cầm	Con	719.300	838.251	745.000	88,9	103,6	
6	- Mô hình lớn, vừa, nhỏ (lĩnh vực Nông nghiệp)	Mô hình	31	97	32	33,0	103,2	
	+ Mô hình lớn	Mô hình	1	4	3	75,0	300,0	
	+ Mô hình vừa	Mô hình	8	17	8	47,1	100,0	
	+ Mô hình nhỏ	Mô hình	22	76	21	27,6	95,5	
7	- Mô hình lớn, vừa, nhỏ (lĩnh vực TTCN - TMDV)	Mô hình	15	30	21	70,0	140,0	
	+ Mô hình lớn	Mô hình	2	5	3	60,0	150,0	
	+ Mô hình vừa	Mô hình	5	10	7	70,0	140,0	
	+ Mô hình nhỏ	Mô hình	8	15	11	73,3	137,5	
8	- Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở	Giấy	242	580	352	60,7	145,5	
9	- Giao thông nông thôn	Km	22,76	30	13,69	45,6	60,1	
10	- Giao thông nội đồng	Km	0,13	5	1,68	33,6	1.292,3	
	- Xây dựng kênh mương cứng	Km	4	10	5,62	56,2	140,5	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2018	Năm 2019			So sánh với cùng kỳ năm trước (%)	Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Đạt tỷ lệ (%)		
11	+ Trong đó: Thực hiện theo cơ chế hỗ trợ xi măng	Km	2	3	0,36	12,0	18,0	
III Các chỉ tiêu Xã hội								
1	- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Người	105	600	255	42,5	242,9	
2	- Lao động được GQVL	Người	765	1300	733	56,4	95,8	
	+ Lao động trong nước	Người	535	900	513	57,0	95,9	
	+ Lao động xuất khẩu	Người	230	400	220	55,0	95,7	
3	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	4,97	4,2	4,44			
4	- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	8,87	<8	8,4			
5	- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	88,6	95	91,1			
6	- Tỷ lệ hộ dùng nước sạch, hợp vệ sinh	%						
	+ Tỷ lệ hộ dùng nước sạch	%	51	69	68			
	+ Tỷ lệ hộ dùng nước hợp VS	%	98,8	100	99			
7	Giữ vững tiêu chí Trạm Y tế đạt chuẩn Quốc gia	Trạm	28	28	28	100,0	100,0	
8	- Xây dựng Trường chuẩn QG	Trường	62	69	65	94,2	104,8	
	+ Xây dựng trường chuẩn 2019	Trường	2	6	3	50,0	150,0	MN Thái yên, MN đức lập, MN Tùng ảnh
9	- Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi đến trường	%	40	38	34,3	90,3		
10	- Làng văn hóa	Làng	Chưa	34	Chưa			
11	- Gia đình văn hóa	Gia đình	Chưa	30.328	Chưa			
12	- Đơn vị đạt cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu	%	100	100	100	100,0	100,0	

Ghi chú: Từ đầu năm đến nay cấp 1.873,1/5.317,79 tấn xi măng, đạt 35,22% (trong đó: 1.832/5.011,29 tấn làm giao thông đạt 36,6%; 41,1/306,5 tấn làm kênh mương đạt 13,4%).